



Họ và tên :

BÀI TẬP THEO TUẦN

Lớp: 5

TUẦN 1**PHẦN I: Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:****Câu 1:** Phân số *bảy phần hai trăm* được viết là:

- A. $\frac{7}{20}$ B. $\frac{7}{200}$ C. $\frac{200}{7}$ D. $\frac{2}{7}$

Câu 2: Rút gọn phân số $\frac{9}{18}$ được kết quả là:

- A. $\frac{1}{5}$ B. $\frac{1}{3}$ C. $\frac{1}{15}$ D. $\frac{1}{2}$

Câu 3: Cho: $\frac{15}{27} = \dots\dots$. Phân số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. $\frac{9}{5}$ B. $\frac{1}{2}$ C. $\frac{5}{9}$ D. $\frac{2}{3}$

Câu 4: Cho: $\frac{2}{5} \dots\dots \frac{8}{15}$. Dấu ($>$, $<$, $=$) thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. $>$ B. $<$ C. $=$

Câu 5: Khoanh vào phân số lớn hơn $\frac{9}{11}$:

- A. $\frac{19}{22}$ B. $\frac{20}{33}$ C. $\frac{35}{44}$ D. $\frac{41}{55}$

Câu 6: Trong các phân số: $\frac{5}{2}$; $\frac{6}{9}$; $\frac{6}{12}$; $\frac{10}{25}$ phân số bằng $\frac{2}{5}$ là:

- A. $\frac{5}{2}$ B. $\frac{6}{9}$ C. $\frac{6}{12}$ D. $\frac{10}{25}$

Câu 7: Phân số *sáu mươi hai phần một nghìn* được viết là:

- A. $\frac{26}{1000}$ B. $\frac{62}{100}$ C. $\frac{26}{100}$ D. $\frac{62}{1000}$

Câu 8: Kết quả của phép tính $\frac{5}{2} + \frac{6}{5}$ là:

- A. $\frac{11}{7}$ B. $\frac{25}{10}$ C. $\frac{37}{10}$ D. $\frac{30}{10}$

PHẦN II: Tự luận

Bài 1: Rút gọn các phân số:

a) $\frac{16}{28}$

=

b) $\frac{176}{187}$

=

c) $\frac{25}{45}$

=

d) $\frac{1313}{1515}$

=

Bài 2: Lớp 5A có 40 học sinh. Trong đợt kiểm tra cuối năm có $\frac{2}{5}$ số học sinh đạt điểm giỏi; $\frac{1}{2}$ số học sinh đạt điểm khá. Còn lại là học sinh đạt điểm trung bình. Hỏi:

- Lớp 5A có bao nhiêu học sinh đạt điểm giỏi? Bao nhiêu học sinh đạt điểm khá?
- Lớp 5A có bao nhiêu học sinh đạt điểm trung bình?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 3: Tổng của hai phân số bằng $\frac{7}{6}$, hiệu của chúng bằng $\frac{1}{3}$. Tìm hai phân số đó.

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

CHÚC CON HOÀN THÀNH TỐT BÀI LÀM CỦA MÌNH

GỢI Ý/HƯỚNG DẪN GIẢI

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	D	C	B	A	D	D	C

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1: Rút gọn các phân số:

$$a) \frac{16}{28} = \frac{16:4}{28:4} = \frac{4}{7}$$

$$b) \frac{176}{187} = \frac{176:11}{187:11} = \frac{16}{17}$$

$$c) \frac{25}{45} = \frac{25:5}{45:5} = \frac{5}{9}$$

$$d) \frac{1313}{1515} = \frac{1313:101}{1515:101} = \frac{13}{15}$$

Bài 2:

Bài giải

a)

Lớp 5A có số học sinh đạt điểm giỏi là:

$$40 \times \frac{2}{5} = 16 \text{ (học sinh)}$$

Lớp 5A có số học sinh đạt điểm khá là:

$$40 \times \frac{1}{2} = 20 \text{ (học sinh)}$$

b)

Lớp 5A có số học sinh đạt điểm trung bình là:

$$40 - 16 - 20 = 4 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: a) 16 học sinh

20 học sinh

b) 4 học sinh.

Bài 3:

Phân số thứ nhất là:

$$\left(\frac{7}{6} + \frac{1}{3} \right) : 2 = \frac{3}{4}$$

Phân số thứ hai là:

$$\frac{7}{6} - \frac{3}{4} = \frac{5}{12}$$

Đáp số: Phân số thứ nhất: $\frac{3}{4}$

Phân số thứ hai: $\frac{5}{12}$